TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:35/2017/HSST
Ngày 20-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lượng và ông Phạm Xuân Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đình Chiến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa: Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đắk Glong, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 34/2017/HSST ngày 28-8-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:38/HSST-QĐ ngày 08-9-2017 đối với bị cáo:

Trần Nho T ***(Tên gọi khác: T đen),*** sinh năm:1988 tại tỉnh L; Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã L, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở hiện nay: Thôn Q, xã Q, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông**,;** tiền án : 02 tiền án (*Ngày 09/12/2013 phạm tội Đánh bạc. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2014/HSST ngày 11/3/2014, TAND huyện Đắk Glong xử phạt Trung 03 tháng 01 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2014, chưa được xóa án tích; ngày 10/11/2015 thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 03/3/2016, TAND huyện Đắk Glong xử phạt Trung 01 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2016, chưa được xóa án tích);* trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Trần Nho V *(đã chết)* và con bà Doãn Thị M. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23-5-2017, hiện bị cáo đang bị tam giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Glong. Có mặt.

Người bị hại: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1996, trú tại: Bon B', xã Q , huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 20 giờ ngày 22-5-2017, anh Hồ Trung H cùng với Trần Nho T, anh Trần Quang T và anh Nguyễn Văn N đến uống rượu tại nhà chị Bùi Thị T *(là bạn gái của anh H)* ở: Bon R' – Q – Đắk Glong. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày mọi người không uống rượu nữa nên chị T đi mua kem về và mọi người cùng ăn. Lúc này

do điện thoại di động của T bị hết pin nên T hỏi mượn chị T cục sạc thì chị T nói cục sạc ở trong phòng ngủ. T liền đứng dậy đi vào phòng ngủ để lấy cục sạc thì thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màu vàng trắng của chị T để trên giường nên T nảy sinh ý định trộm cắp. Quan sát thấy xung quanh không ai để ý đến mình, T liền cầm chiếc điện thoại của chị T, tắt nguồn rồi bỏ vào túi áo khoác đang mặc. Thấy gần đó có một cái ví màu đen đang mở khóa, bên trong ví có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, T liền lấy giấy đăng ký xe bỏ vào túi áo khoác. Sau đó, T đi ra ngoài ngồi nói chuyện một lúc thì đi về.

Khoảng 06 giờ sáng ngày 23/5/2017, anh H đi ăn sáng cùng anh N và T. Trong lúc ăn anh H có nói chị T bị mất điện thoại. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, T nhắn tin vào điện thoại anh H bịa ra chuyện có người nhặt được điện thoại, giấy đăng ký xe mô tô của chị T và đòi tiền chuộc là 1.500.000 đồng; nếu muốn lấy lại tài sản thì đưa tiền cho T để T chuộc hộ. Tuy nhiên anh H không đồng ý nên cùng chị T đi trình báo công an. Sau đó, T bị bắt cùng toàn bộ tang vật.

Vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màu vàng trắng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 48AB-043.61, mang tên Lê Thị H.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 30/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk Glong kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 trị giá 2.960.000 đồng.

Ngày 22/6/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 23, trả lại chiếc điện thoại di động và giấy đăng ký xe mô tô trên cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị T.

Bị cáo có 02 tiền án (01 tiền án về tội Đánh bạc và 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản) chưa được xóa án tích. Do đó thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Cáo trạng số: 36/CTr-VKS ngày 25-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Trần Nho T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận nội dung sự việc như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong đã truy tố.

Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong thực hiện quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Nho T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trần Nho T từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị T không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Về vật chứng: Chấp nhận ngày 22-6-2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 23, trả lại 01 chiếc điện thoại di động và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô *(Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ)* cho

chủ sở hữu là chị Bùi Thị T nên không đề cập là có căn cứ pháp luật.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22-5-2017, tại nhà chị Bùi Thị T ở: Bon R', xã Q, huyện Đắk Glong, Trần Nho T đã lén lút chiếm đoạt của chị Trang 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7 trị giá 2.960.000đ. Bị cáo có 02 tiền án (01 tiền án về tội Đánh bạc và 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản) chưa được xóa án tích. Do đó thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Do đó hành vi của Trần Nho T đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội khi có 02 tiền án chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp định khung hình phạt.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm tù:

.....

c) Tái phạm nguy hiểm;

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét thấy cần thiết cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để răn đe bị cáo cũng như phong ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị T không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

[5]. về vật chứng: Chấp nhận ngày 22-6-2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 23, trả lại 01 chiếc điện thoại di động và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô *(Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ)* cho chủ sở hữu là chị Bùi Thị T nên không đề cập là có căn cứ pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1**.** Tuyên bố bị cáo Trần Nho T *(Tên gọi khác: T đen)* phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p, khoản 1, Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt bị cáo Trần Nho T 02 *(Hai)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam *(23-5-2017)*.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH/QH14, ngày 30-12-2016. Buộc cáo Trần Nho T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

ĐỖ VĂN THÀNH